

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG NGHĨA LỘ
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH VÀ NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Lộ)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Nội dung thực hiện	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch đầu tư công năm 2026				Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Giá trị giải ngân đến 30/6/2026			Tỷ lệ so với KH (%)	Tỷ lệ so với KH sau tiết kiệm 5%	Ghi chú
				Tổng cộng	Trong đó:				Tổng cộng	Trong đó:				
					Nguồn phân cấp	Nguồn thu tiền đất	Tiết kiệm 5%			Nguồn phân cấp	Nguồn thu tiền đất			
	TỔNG CỘNG	9	36.056	20.400	2.850	16.530	1.020	391	11.080	1.135	9.944	54,31%	57,17%	
A	Ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu	1	700	300	0	285	15	391	279	0	279	93,00%	97,89%	
B	Ngân sách phường		35.356	20.100	2.850	16.245	1.005		10.801	1.135	9.665	53,74%	56,56%	
I	Phân bổ thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2026	8		370	370	0			320	320		86,49%	91,04%	
II	Phân bổ khởi công mới trong năm 2026		35.356	18.495	2.250	16.245			10.481	815	9.665	56,67%	59,65%	
1	- Phân bổ khởi công mới đợt 1,2/2026	8	35.356	17.000	1.755	15.245			10.481	815	9.665	61,65%	64,90%	
2	- Phân bổ khởi công mới đợt 3/2026 khi đảm bảo điều kiện			1.495	495	1.000								
III	Phân bổ thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư cho các dự án dự kiến đầu tư năm 2027			230	230									
IV	Tiết kiệm 5%			1.005			1.005							

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG 06 THÁNG NĂM 2026
THUỘC NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Báo cáo /BC-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Lộ)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư DA		Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch Đầu tư công năm 2026									Giá trị giải ngân đến 30/6/2026			Tỷ lệ giải ngân so với KH (%)	Tỷ lệ giải ngân so với KH sau tiết kiệm 5% (%)	Ghi chú	
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng cộng	Trong đó			Vốn chuẩn bị đầu tư theo Quyết định 1946/QĐ-UBND ngày 30/12/2025			Vốn thực hiện đầu tư theo QĐ số 1384/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 và QĐ số 1698/QĐ-UBND ngày 26/6/2026			Tổng cộng	Trong đó:				
						Nguồn phân cấp	Nguồn thu tiền đất	Tiết kiệm chi 5%	Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó			Nguồn phân cấp				Nguồn thu tiền đất
										Nguồn phân cấp	Nguồn thu tiền đất		Nguồn phân cấp	Nguồn thu tiền đất						
	TỔNG CỘNG (A+B)		36.056	391	20.400	2.850	16.530	1.020	370	370	0	17.000	1.755	15.245	11.080	1.135	9.944			
A	NGÂN SÁCH TỈNH NGUỒN BỔ SUNG CỐ MỤC TIÊU		700	391	300	0	285	15	0	0	0	0	0	0	279	0	279	93,00%	97,89%	
	Dự án Nhà văn hóa Tô 5		700	391	300		285	15							279		279	93,00%	97,89%	
B	NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (I+II+III+IV+V)		35.356		20.100	2.850	16.245	1.005	370	370		17.000	1.755	15.245	10.801	1.135	9.665	53,74%	56,56%	
I	GIAO THÔNG THOÁT NƯỚC		26.027		13.600	1.700	11.900		270	270	0	13.330	1.430	11.900	10.125	1.085	9.040	74,45%	78,37%	
1	Nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường BTXM và hệ thống thoát nước trên địa bàn (từ Tô 01 đến Tô 04)	1260/QĐ-UBND 10/4/2026	2.736		1.520	220	1.300		50	50		1.470	170	1.300	668	50	618	43,95%	46,26%	
2	Nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường BTXM và hệ thống thoát nước trên địa bàn (từ Tô 05 đến Tô 08)	1261/QĐ-UBND 10/4/2026	7.429		3.720	220	3.500		50	50		3.670	170	3.500	3.232	220	3.012	86,88%	91,45%	
3	Nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường BTXM và hệ thống thoát nước trên địa bàn (từ Tô 9 đến Tô 12)	1262/QĐ-UBND 10/4/2026	3.608		1.920	220	1.700		50	50		1.870	170	1.700	1.470	50	1.420	76,56%	80,59%	
4	Nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường BTXM và hệ thống thoát nước trên địa bàn (từ Tô 13 đến Tô 18)	1263/QĐ-UBND 10/4/2026	4.512		2.320	220	2.100		50	50		2.270	170	2.100	1.733	50	1.683	74,70%	78,63%	
5	Nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường BTXM và hệ thống thoát nước trên địa bàn (từ Tô 19 đến Tô 28)	1264/QĐ-UBND 10/4/2026	6.496		3.220	220	3.000		50	50		3.170	170	3.000	2.505	220	2.285	77,80%	81,89%	
6	Nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường BTXM và hệ thống thoát nước trên địa bàn (từ Tô 29 đến Tô 34)	1265/QĐ-UBND 10/4/2026	1.245		900	600	300		20	20		880	580	300	517	495	22	57,49%	60,51%	
II	ĐIỆN CHIẾU SÁNG		3.329		1.720	220	1.500		50	50		1.670	170	1.500	675	50	625	39,27%	41,34%	
7	Lắp đặt điện chiếu sáng trên địa bàn phường	1266/QĐ-UBND 10/4/2026	3.329		1.720	220	1.500		50	50		1.670	170	1.500	675	50	625	39,27%	41,34%	
III	HẠ TẦNG CHỢ		6.000		2.050	205	1.845		50	50		2.000	155	1.845						
8	Sửa chữa, nâng cấp và làm mới một số hạng mục Chợ Ông Bó	1647/QĐ-UBND 17/6/2026	6.000		2.050	205	1.845		50	50		2.000	155	1.845						
IV	NGUỒN VỐN CHƯA PHÂN BỐ				1.725	725	1.000					1.725	725	1.000	0	0				
1	Phân bổ khởi công mới đợt 3/2026 khi đảm bảo điều kiện				1.495	495	1.000					1.495	495	1.000						
2	Phân bổ thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư cho các dự án dự kiến đầu tư năm 2027				230	230	0					230	230							
V	TIẾT KIỆM 5%				1.005															